

Bản án số: 125/2021/HS-ST  
Ngày 24 - 6 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phúc

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Đặng Thị Huê

2. Bà Nguyễn Thị Kính

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B; sinh năm 1998, tại Quảng Bình; nơi cư trú: (Hộ khẩu thường trú: Thôn 2, xã X.T, huyện B.Tr, tỉnh Q.B; chỗ ở: Căn hộ 7 Chung cư K.V, số 24A K.V, phường P.T, quận T.P, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T.K (đã chết) và bà Lê Thị H (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 05/01/2017, đã thi hành xong các khoản bồi thường dân sự vào ngày 17/6/2016 và đã đóng án hình sự sơ thẩm ngày 18/8/2016.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/01/2021 đến nay. (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 40 phút, ngày 26/01/2021, tổ tuần tra 363 Công an Quận 8 tuần tra đến trước số 9XX T.Q.B, Phường X, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện Nguyễn Văn B đang ngồi trên xe gắn máy biển số 76E1-374.94 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, B dùng tay ném xuống đất ngay tại vị trí đứng 01 gói

nylon bên trong có 04 viên nén màu cam hình tam giác và 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng thì bị Công an phát hiện thu giữ. B khai nhận đó là ma túy B mua để sử dụng. Công an thu giữ ma túy, 01 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 một xe gắn máy biển số 76E1-374.94, đưa B cùng tang vật về trụ sở Công an Phường X, Quận L lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan điều tra Công an Quận 8 điều tra làm rõ.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Nguyễn Văn B có kết quả dương tính với chất ma túy.

Ngày 03/02/2021 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh có Bản kết luận giám định số 872/KLGD-H, kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn B và hình dấu Công an Phường X, Quận L, bên trong có 01 gói nylon chứa 04 viên nén hình tam giác màu cam là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,3999g (một phẩy ba chín chín chín gam), loại MDMA; tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 3,4252g (ba phẩy bốn hai năm hai gam), loại Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Nguyễn Văn B khai nhận: khoảng 23 giờ 50 phút, ngày 25/01/2021, một người bạn tên T (không rõ lai lịch) gọi đến số thuê bao 077XXX59 rủ B đến quán karaoke (không rõ địa chỉ) ở đường T.Q.B, Phường X, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh để nhậu và sử dụng ma túy. T kêu B đi mua ma túy đem đến sử dụng chung. T và những người bạn của T sẽ hùn tiền với B thì B đồng ý. Sau đó, B điều khiển xe gắn máy 76E1-374.94 đến quán B-club, đường L.V.Q, quận B.T, Thành phố Hồ Chí Minh gặp và mua ma túy của một thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, B cầm ma túy vừa mua trên tay trái, điều khiển xe gắn máy đến quán karaoke ở đường T.Q.B. Khoảng 00 giờ 40 phút, ngày 26/01/2021, khi B đến dừng xe trước số 9XX đường T.Q.B, Phường X, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị phát hiện, bắt quả tang như trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong ghi số: 872/2021, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn B và hình dấu Công an Phường X, Quận L; các chữ ký ghi tên giám định viên Huỳnh T.T, cán bộ điều tra Nguyễn Huy Long.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, B khai dùng để liên lạc với T hẹn mua ma túy cùng sử dụng tại quán karaoke ở đường T.Q.B, Phường X, Quận L.

- 01 xe gắn máy biển số 76E1-374.94, qua xác minh do chị Thượng Thị C đứng tên chủ sở hữu. Chị C có mối quan hệ quen biết ngoài xã hội với B và nhận B làm con nuôi. Ngày 25/01/2021, chị C cho B mượn xe trên đi công việc. Sau đó, B sử dụng xe đi mua ma túy chị C không biết. Ngày 31/03/2021, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 ra quyết định trả lại chiếc xe trên cho chị C.

Tại bản Cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 28/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51

của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng thu giữ, đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong chứa ma túy; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu hồng hiệu Iphone.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào lúc 00 giờ 40 phút, ngày 26/01/2021, tại trước số 9XX T.Q.B, Phường X, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Văn B có hành vi cất giữ trái phép 1,3999g ma túy ở thể rắn, loại MDMA và 3,4252g ma túy ở thể rắn, loại Ketamine; mục đích để sử dụng thì bị Công an Quận 8 phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...*

*i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này;*

*...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”*

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Về nhân thân: Năm 2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, dù không xem là có án tích nhưng khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[7] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong 01 (một) gói niêm phong ghi số: 872/2021, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[10] 01 điện thoại di động hiệu Iphone tạm giữ của bị cáo, xét bị cáo dùng làm phương tiện để liên lạc mua ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[11] Đối với người thanh niên bán ma túy cho B và người tên T kêu B đi mua ma túy để sử dụng chung, do không xác định được lai lịch, quá trình điều tra không đưa vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/01/2021.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số: 872/2021, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn B và hình dấu Công an Phường X, Quận L; các chữ ký ghi tên giám định viên Huỳnh T.T, cán bộ điều tra Nguyễn Huy Long.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màu hồng hiệu Iphone.

(Tất cả theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/5/2021).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn B nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phúc**